|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: 2179/QĐ-BTP | *Hà N*ộ*i, ngày 08 tháng 9* năm 20*23* |

**QUYẾT ĐỊNH**

BAN HÀNH KẾ HOẠCH KIỂM TRA CHUYÊN ĐỀ VỀ CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI TỪ NĂM 2015 ĐẾN HẾT NĂM 2023 VÀ CHUYÊN ĐỀ VỀ CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ ĐỔI MỚI HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP GIAI ĐOẠN 2018 - 2023

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 90/2023/QH15 ngày 08/6/2023 của Quốc hội về chương trình giám sát của Quốc hội năm 2024;*

*Căn cứ Nghị quyết số 95/2023/QH15 ngày 22/6/2023 của Quốc hội thành lập đoàn giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội từ năm 2015 đến hết năm 2023”;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra văn bản theo 02 (hai) chuyên đề sau đây:

Chuyên đề 1: Kiểm tra các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2015 - 2023.

Chuyên đề 2: Kiểm tra các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ trưởng Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ trưởng Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ trưởng Vụ Pháp luật quốc tế, Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3 (để thực hiện); - Bộ trưởng (để báo cáo); - Các Thứ trưởng (để biết); - Các bộ, cơ quan ngang bộ (để phối hợp); - HĐND, UBND cấp tỉnh (để phối hợp); - Lưu: VT, Cục KTrVB (Đức). | **KT. BỘ TRƯỞNG  THỨ TRƯỞNG     Nguyễn Thanh Tịnh** |

**KẾ HOẠCH**

KIỂM TRA CHUYÊN ĐỀ VỀ CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI TỪ NĂM 2015 ĐẾN HẾT NĂM 2023 VÀ CHUYÊN ĐỀ VỀ CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ ĐỔI MỚI HỆ THỐNG TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP GIAI ĐOẠN 2018 – 2023  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2179/QĐ-BTP ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**I. MỤC ĐÍCH**

1. Phát hiện, xử lý những nội dung trái pháp luật trong các văn bản QPPL, văn bản chứa QPPL do các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh ban hành liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2015 - 2023; việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023.

2. Thông qua kết quả kiểm tra, kiến nghị các giải pháp hoàn thiện các quy định pháp luật và nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật trong các lĩnh vực này.

**II. YÊU CẦU**

1. Bám sát phạm vi, nội dung, tiến độ tại Nghị quyết số 90/2023/QH15 ngày 08/6/2023 và Nghị quyết số 95/2023/QH15 ngày 22/6/2023 của Quốc hội và nội dung kiểm tra quy định tại Điều 104 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/20216 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Đảm bảo kiểm tra đầy đủ văn bản đã được tập hợp; kết luận chính xác nội dung trái pháp luật; đôn đốc xử lý theo đúng quy định pháp luật đối với văn bản có nội dung trái pháp luật đã được kết luận.

3. Nội dung Kế hoạch và việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo toàn diện, hiệu quả và khả thi; Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

**III. NỘI DUNG**

**1. Chuyên đề 1: Kiểm tra các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội giai đoạn 2015 - 2023**

***1.1. Đối tượng kiểm tra***

- Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; Thông tư liên tịch giữa Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước; Nghị quyết do HĐND cấp tỉnh, Quyết định do UBND cấp tỉnh ban hành liên quan đến:

+ Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản ban hành từ ngày 01/7/2015 đến hết ngày 31/12/2023 đang còn hiệu lực.

+ Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển nhà ở xã hội ban hành từ ngày 01/7/2015 đến hết ngày 31/12/2023 đang còn hiệu lực.

- Văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành có liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội ban hành từ ngày 01/7/2015 đến hết ngày 31/12/2023 đang còn hiệu lực (khi nhận được kiến nghị, phản ánh).

***1.2. Nội dung kiểm tra***

Kiểm tra theo nội dung quy định tại Điều 104 Nghị định số 34/2016/NĐ- CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (thẩm quyền ban hành, nội dung quy định, căn cứ pháp lý, thể thức, kỹ thuật, trình tự, thủ tục ban hành văn bản), trong đó tập trung kiểm tra, phát hiện các quy định được ban hành không đúng thẩm quyền, các quy định có nội dung trái pháp luật để kiến nghị xử lý theo quy định.

***1.3. Công việc cụ thể và thời gian thực hiện***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Thời gian thực hiện** | **Đơn vị chủ trì** | **Đơn vị phối hợp** |
| 1 | Xây dựng Công văn đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương tập hợp văn bản thuộc đối tượng kiểm tra, tiến hành tự kiểm tra, gửi kết quả tự kiểm tra và danh mục văn bản về Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL) | Tháng 9/2023 đến tháng 02/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Văn phòng Bộ |
| 2 | Tập hợp văn bản thuộc đối tượng kiểm tra theo thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp |
| 3 | Thực hiện kiểm tra văn bản thuộc thẩm quyền theo các nội dung kiểm tra quy định tại Điều 104 Nghị định số 34/2016/NĐ- CP | Tháng 3/2024 đến tháng 5/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế; Vụ Pháp luật hình sự - hình chính |
| 4 | Tổ chức họp trao đổi, thảo luận đối với văn bản có nội dung trái pháp luật (nếu có) | Pháp luật quốc tế; Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật; Cục QLXLVPHC và TDTHPL và các đơn vị có liên quan |
| 5 | - Tổng hợp kết quả kiểm tra;  - Xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả kiểm tra văn bản QPPL về việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội từ năm 2015 đến hết năm 2023. | Tháng 6/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế; Vụ Pháp luật hình sự - hình chính; Vụ Pháp luật quốc tế; Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật; Cục QLXLVPHC và TDTHPL và các đơn vị có liên quan |
| 6 | Tổ chức các Hội thảo về kết quả kiểm tra văn bản QPPL về việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội từ năm 2015 đến hết năm 2023; dự kiến tại 3 miền: Bắc, Trung, Nam. | Tháng 7/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | - Sở Tư pháp các địa phương được lựa chọn tổ chức Hội thảo;  - Văn phòng Bộ Tư pháp tại thành phố Hồ Chí Minh |
| 7 | Hoàn thiện Báo cáo kết quả kiểm tra văn bản QPPL về việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý thị trường bất động sản và phát triển nhà ở xã hội từ năm 2015 đến hết năm 2023 và trình lãnh đạo Bộ Tư pháp. | Tháng 8/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế; Vụ Pháp luật hình sự - hình chính; Vụ Pháp luật quốc tế; Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật; Cục QLXLVPHC và TDTHPL; Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan |
| 8 | Kết luận kiểm tra, kiến nghị xử lý văn bản QPPL trái pháp luật theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (nếu có). | Tháng 8/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Các bộ, cơ quan ngang bộ, HĐND, UBND cấp tỉnh đã ban hành văn bản trái pháp luật (nếu có). |
| 9 | Theo dõi, đôn đốc xử lý cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật thực hiện việc xử lý theo đúng quy định pháp luật;  Trường hợp cần thiết, tiếp tục tham mưu xử lý theo thẩm quyền đã được quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. |  | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Các bộ, cơ quan ngang bộ, HĐND, UBND cấp tỉnh đã ban hành văn bản trái pháp luật (nếu có, đầu mối là Tổ chức pháp chế bộ, cơ quan ngang bộ hoặc cơ quan Tư pháp địa phương); Văn phòng Chính phủ (nếu có) |

**2. Chuyên đề 2: Kiểm tra các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023**

***2.1. Đối tượng kiểm tra***

- Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ; Thông tư liên tịch giữa Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước; Nghị quyết do HĐND cấp tỉnh, Quyết định do UBND cấp tỉnh ban hành liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập ban hành từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2023 đang còn hiệu lực.

- Văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành có liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập ban hành từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 31/12/2023 đang còn hiệu lực.

***2.2. Nội dung kiểm tra***

Kiểm tra theo nội dung quy định tại Điều 104 Nghị định số 34/2016/NĐ- CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (thẩm quyền ban hành, nội dung quy định, căn cứ pháp lý, thể thức, kỹ thuật, trình tự, thủ tục ban hành văn bản), trong đó tập trung kiểm tra, phát hiện và xử lý các quy định được ban hành không đúng thẩm quyền, các quy định có nội dung trái pháp luật để xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo quy định.

***2.3. Công việc cụ thể và thời gian thực hiện***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung công việc** | **Thời gian thực hiện** | **Đơn vị** **chủ trì** | **Đơn vị phối hợp** |
| 1 | Xây dựng Công văn đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương tập hợp văn bản thuộc đối tượng kiểm tra, tiến hành tự kiểm tra, gửi kết quả tự kiểm tra và danh mục văn bản về Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL). | Tháng 9/2023 đến tháng 02/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Văn phòng Bộ |
| 2 | Tập hợp văn bản QPPL thuộc đối tượng kiểm tra theo thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. |
| 3 | Thực hiện kiểm tra theo nội dung quy định tại Điều 104 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. | Tháng 3/2024 đến tháng 5/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế; Vụ Pháp luật hình sự - hình chính; Vụ Pháp luật quốc tế; Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật và các đơn vị có liên quan |
| 4 | Tổ chức họp trao đổi, thảo luận đối với văn bản có nội dung trái pháp luật (nếu có). |
| 5 | - Tổng hợp kết quả kiểm tra;  - Xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả kiểm tra văn bản QPPL về việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập từ năm 2018 đến hết năm 2023. | Tháng 6/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế; Vụ Pháp luật hình sự - hình chính; Vụ Pháp luật quốc tế; Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật và các đơn vị có liên quan |
| 6 | Tổ chức các Hội thảo kết quả kiểm tra văn bản QPPL về việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập từ năm 2018 đến hết năm 2023; dự kiến tại 3 miền: Bắc, Trung, Nam | Tháng 7/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | - Sở Tư pháp các địa phương được chọn tổ chức Hội thảo;  - Văn phòng Bộ Tư pháp tại thành phố Hồ Chí Minh |
| 7 | Hoàn thiện Báo cáo kết quả kiểm tra văn bản QPPL về việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập từ năm 2018 đến hết năm 2023 và trình lãnh đạo Bộ Tư pháp. | Tháng 8/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế; Vụ Pháp luật hình sự - hình chính; Vụ Pháp luật quốc tế; Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật; Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan |
| 8 | Kết luận kiểm tra, kiến nghị xử lý văn bản QPPL trái pháp luật theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (nếu có). | Tháng 8/2024 | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Các bộ, cơ quan ngang bộ, HĐND, UBND cấp tỉnh đã ban hành văn bản trái pháp luật (nếu có) |
| 9 | Theo dõi, đôn đốc xử lý cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật thực hiện việc xử lý theo đúng quy định pháp luật;  Trường hợp cần thiết, tiếp tục tham mưu xử lý theo thẩm quyền đã được quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. |  | Cục Kiểm tra văn bản QPPL | Các bộ, cơ quan ngang bộ, HĐND, UBND cấp tỉnh đã ban hành văn bản trái pháp luật (nếu có, đầu mối là Tổ chức pháp chế bộ, cơ quan ngang bộ hoặc cơ quan Tư pháp địa phương); Văn phòng Chính phủ (nếu có) |

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Trách nhiệm thực hiện**

- Cục Kiểm tra văn bản QPPL chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị liên quan của bộ, ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch này.

- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ được phân công có trách nhiệm chỉ đạo đơn vị mình phối hợp với Cục Kiểm tra văn bản QPPL trong việc triển khai Kế hoạch.

- Cục Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Cục Kiểm tra văn bản QPPL bảo đảm kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

- Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL) trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra.

**2. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước giao năm 2024 cho Cục Kiểm tra văn bản QPPL và các nguồn tài trợ khác (nếu có)./.